

Số: 22/2022/CV-LEC-TCKT  
V/v Giải trình chênh lệch trên 5% số  
liệu kết quả hoạt động kinh doanh hợp  
nhất năm 2021 trước và sau kiểm toán

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

**1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Bất động sản Điện lực miền Trung**

- Mã chứng khoán: LEC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A5 đường Phạm Văn Đồng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại: 0236.2466.466
- Fax: 0236.3938.445
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Ngọc Bình  
Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần Bất động sản Điện lực miền Trung giải trình về sự thay đổi số liệu của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021 trước và sau kiểm toán như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	% thay đổi
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	534.874.219.962	534.874.219.962	0,0%
Giá vốn hàng bán	11	500.269.406.173	500.655.988.173	-0,1%
<b>Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)</b>	<b>20</b>	<b>34.604.813.789</b>	<b>34.218.231.789</b>	<b>1,1%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	17.844.792.061	18.062.962.281	-1,2%
Chi phí tài chính	22	25.638.630.840	25.858.683.579	-0,9%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	25.606.323.505	24.575.205.649	4,2%
Chi phí bán hàng	25	-	-	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	20.199.961.778	20.024.139.612	0,9%



Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	% thay đổi
Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26)	30	6.611.013.232	6.398.370.879	3,3%
Thu nhập khác	31	6.869	6.869	0,0%
Chi phí khác	32	664.669.241	674.250.676	-1,4%
Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(664.662.372)	(674.243.807)	-1,4%
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	5.946.350.860	5.724.127.072	3,9%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2.928.933.963	2.921.156.852	0,3%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	60	3.017.416.897	2.802.970.220	7,7%

Số liệu của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021 trước và sau kiểm toán chênh lệch 214.446.677 đồng tương ứng với tăng 7,7% sau kiểm toán chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Điều chỉnh giảm giá vốn hoạt động dịch vụ xây lắp, thi công công trình 386.582.000 đồng do điều chỉnh lại giá vốn về chi phí sản xuất dở dang do hạch toán nhầm tại công ty con.

- Điều chỉnh giảm doanh thu hoạt động tài chính và chi phí tài chính tại công ty con do tăng phần loại trừ khi hợp nhất các khoản vay giữa các công ty con.

- Điều chỉnh tăng chi phí quản lý (chi phí nhiên liệu) tại công ty con là 175.822.166 đồng.

- Điều chỉnh tăng phần thuế TNDN tại công ty con do các điều chỉnh ở trên là 7.777.111 đồng.

Với các nguyên nhân điều chỉnh trên đã khiến cho lợi nhuận sau thuế TNDN sau kiểm toán tăng 7,7% so với lợi nhuận sau thuế TNDN trước kiểm toán.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC-NS, TCKT



**Phạm Ngọc Bình**